**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN Q**
**TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 63/2023/QĐCNTTLH

*Quế Phong, ngày 08 tháng 9 năm 2023*

# QUYẾT Đ
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị CH Thị H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21/8/2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị CH Thị H

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23/8/2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị CH Thị H, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Bản Na H, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. Anh Sầm Văn Đ, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Bản Na H, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

## NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN :

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 8 năm 2023 có đủ các điều kiện quy Đ tại Điều 33 của luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT Đ:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 8 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị CH Thị H và anh Sầm Văn Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên là Sầm Thị Thu H, sinh ngày 31/12/2014 cho chị CH Thị H trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 9/2023 cho đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Sầm Văn Đ.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không được ai cản trở.

- Về tài sản chung**:** Chị CH Thị H và anh Sầm Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Quyết Đ này được thi hành theo quy Đ tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy Đ tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy Đ tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết Đ này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy Đ của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy Đ của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**
- *Các bên tham gia hòa giải.*
- *VKSND huyện Q.*
- *UBND xã T.*
- *Chi cục THADS huyện Q.*
- *TAND tỉnh Nghệ An.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Lô Thị Châu**